

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN THỦY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1154 /UBND-HCC

Sơn Thủy, ngày ~~14~~ tháng 8 năm 2026

V/v góp ý dự thảo Quyết định
phê duyệt quy trình nội bộ giải
quyết TTHC trong lĩnh vực
trồng trọt và bảo vệ thực vật

Kính gửi: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng.

Thực hiện Công văn số 9261/SNNMT-TTBVCL ngày 10/8/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc góp ý dự thảo Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật. Qua nghiên cứu dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, kèm theo văn bản đề nghị góp ý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Sơn Thủy cơ bản thống nhất với sự cần thiết ban hành và nội dung dự thảo. Để quy trình khi ban hành bảo đảm thống nhất, rõ trách nhiệm và thuận lợi trong tổ chức thực hiện tại cấp xã, UBND xã góp ý một số nội dung như sau:

1. Về căn cứ pháp lý của dự thảo Quyết định

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP ngày 31/7/2026 của Chính phủ quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói và Quyết định số 3072/QĐ-BNNMT ngày 04/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật. Đây là các văn bản trực tiếp làm phát sinh nội dung, thẩm quyền và thời hạn của thủ tục đang xây dựng quy trình nội bộ. Đồng thời, sau khi Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh được ban hành, đề nghị cập nhật đầy đủ số, ngày ban hành tại phần căn cứ trước khi trình ký.

2. Về phí, lệ phí tại bước tiếp nhận hồ sơ (B1)

Tại cả 03 trường hợp, B1 đang quy định “Thực hiện thu trước phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác (nếu có)”. Đề nghị bỏ nội dung này đối với thủ tục cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, vì thủ tục được công bố theo Quyết định số 3072/QĐ-BNNMT không thu phí, lệ phí. Việc giữ câu chữ chung “nếu có” dễ gây nhầm lẫn khi cấu hình quy trình điện tử và khi công chức tiếp nhận thực hiện nghiệp vụ.

3. Về hình thức nộp và tiếp nhận hồ sơ

Đề nghị thể hiện rõ hồ sơ được ưu tiên thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; trường hợp hệ thống gặp sự cố hoặc tổ chức, cá nhân không thể thực hiện trên môi trường mạng thì tiếp nhận trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính theo quy định, đồng thời thực hiện số hóa, cập nhật hồ sơ lên Hệ thống. Quy định

rõ nội dung này sẽ giúp Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thống nhất cách hướng dẫn, tiếp nhận và số hóa hồ sơ.

4. Về bước chuyển hồ sơ trong trường hợp tiếp nhận không phụ thuộc địa giới hành chính (B2)

Dự thảo phân bổ thời gian B2 là 02 giờ hoặc 04 giờ làm việc, trong khi hồ sơ giấy được chuyển qua dịch vụ bưu chính đến UBND cấp xã có thẩm quyền. Đề nghị làm rõ thời gian nêu trên được tính đến thời điểm hoàn thành việc chuyển hồ sơ điện tử trên Hệ thống và bàn giao/gửi hồ sơ giấy cho đơn vị bưu chính, không tính thời gian vận chuyển vật lý; đồng thời xác định rõ đầu mối theo dõi hồ sơ giấy. Nội dung này cần được quy định rõ để bảo đảm khả thi khi thực hiện tiếp nhận phi địa giới.

5. Về chủ thể ký duyệt tại B6

Tại trường hợp a và b, dự thảo xác định người thực hiện B6 là “Chủ tịch UBND cấp xã”, nhưng tại trường hợp c lại ghi “Lãnh đạo UBND xã”. Đề nghị đối chiếu Quyết định số 3072/QĐ-BNNMT và thống nhất một cách ghi đúng chủ thể có thẩm quyền ký, tránh cách hiểu khác nhau trong cấu hình quy trình điện tử và thực hiện thực tế.

6. Về một số nội dung kỹ thuật của quy trình

Đề nghị thống nhất cách ghi “Mẫu số 06” trong toàn bộ phụ lục (một số vị trí hiện ghi “Mẫu số 6”); đồng thời thay cụm từ “người thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công” tại phần xử lý yêu cầu dùng thực hiện TTHC bằng cách xác định cụ thể “công chức, viên chức/người được phân công tại Trung tâm Phục vụ hành chính công” và làm rõ người có trách nhiệm xác nhận Mẫu số 05. Qua rà soát thời gian xử lý tại các bước có định lượng, tổng thời gian của 03 trường hợp về cơ bản phù hợp với thời hạn 03 ngày, 10 ngày và 02 ngày làm việc; đề nghị tiếp tục giữ nguyên nguyên tắc tổng thời gian không vượt thời hạn giải quyết đã công bố.

Trên đây là ý kiến góp ý của UBND xã Sơn Thủy đối với dự thảo Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. Kính gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, tổng hợp, hoàn thiện trước khi trình ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND xã (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi (b/c);
- Phòng KT xã; Trung tâm PPHCC;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lê Quốc Vũ